

GIÁO DỤC LỐI SỐNG – VĂN HÓA GIAO TIẾP CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Nguyễn Thế Dân*

Tóm tắt

Lối sống của sinh viên được thể hiện trong văn hóa giao tiếp - ứng xử, giáo dục lối sống cũng chính là giáo dục văn hóa giao tiếp - ứng xử. Trong nhà trường đại học, bên cạnh những lối sống đẹp, giao tiếp - ứng xử có văn hóa của đa số sinh viên vẫn còn tồn tại những hiện tượng tiêu cực trong lối sống và những hành vi thiếu văn hóa trong giao tiếp cần được nhà trường và các lực lượng giáo dục quan tâm và có biện pháp giáo dục phù hợp. Giáo dục lối sống, văn hóa giao tiếp cho sinh viên cần phải được tiến hành trên cả ba mặt: nâng cao nhận thức, giáo dục thái độ, hình thành hành vi và thói quen hành vi hợp chuẩn mực, cần có sự phối hợp thống nhất của gia đình, nhà trường, xã hội, đặc biệt là sự nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện của bản thân mỗi sinh viên.

Từ khóa: lối sống, văn hóa giao tiếp, ứng xử, sinh viên.

1. Đặt vấn đề

Trong hội thảo khoa học với chủ đề: giáo dục văn hóa giao tiếp trong nhà trường diễn ra tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 10 đến 12/02/2010, GS.TSKH Lê Ngọc Trà đã khẳng định: giao tiếp có mối quan hệ chặt chẽ với giáo dục. Hay nói một cách cụ thể hơn thì ở phương diện nào đó giáo dục chính là giao tiếp. Không có giao tiếp không có giáo dục. Ngoài ra giao tiếp không chỉ là hình thức, phương tiện của giáo dục mà còn là một nội dung quan trọng của giáo dục. Theo giáo sư, giáo dục văn hóa giao tiếp trong nhà trường hiện nay có hai điểm cần lưu ý. Thứ nhất là truyền thống và hiện đại. Thứ hai là dân tộc và quốc tế. Thạc sĩ Nguyễn Thị Cúc (Đại học An Giang) cho rằng: ngoài việc gắn chặt giáo dục với giao tiếp thì giáo dục văn hóa giao tiếp trong học đường cũng cần gắn chặt với giáo dục đạo đức học đường. Trong đó, mỗi giảng viên nhà trường phải phấn đấu là tấm gương mẫu mực thể hiện

văn hóa giao tiếp trong công việc cũng như cuộc sống hàng ngày.

Mỗi dân tộc đều có những giá trị văn hóa truyền thống riêng tạo nên bản sắc tính đa dạng làm cho dân tộc này khác với dân tộc khác. Những giá trị văn hóa truyền thống cần phải được các thế hệ sau bảo tồn và phát triển. Văn hóa giao tiếp tạo nên một lối sống, nếp sống chuẩn mực của mỗi người trong đó chứa đựng những giá trị văn hóa, đạo đức, thẩm mỹ phù hợp với bản sắc của dân tộc, đó chính là sự kết hợp giữa giá trị truyền thống và hiện đại, giữa dân tộc và quốc tế.

Đánh giá một người có văn hóa hay không người ta thường đánh giá họ qua giao tiếp với người khác như thế nào. Trong giao tiếp, có người ứng xử một cách tế nhị, lịch sự, khéo léo phù hợp với chuẩn mực xã hội làm cho người được tiếp xúc cảm thấy hài lòng, dễ chịu, thoải mái từ đó đem lại hiệu quả cao trong công việc. Trái lại, có người ứng xử một cách cục cằn, thô lỗ, ngôn ngữ thiếu văn hóa, bất lịch sự làm cho người khác khó chịu, mất cảm tình, cảm thấy mình bị xúc phạm và làm xấu đi

* ThS, Trường Đại học Phú Yên

mối quan hệ, công việc kém hiệu quả.

Lối sống và văn hóa giao tiếp - ứng xử của con người có mối quan hệ mật thiết với nhau. Có lối sống lành mạnh, con người sẽ ứng xử với nhau một cách nhân ái trên tinh đồng loại như “Bầu ơi thương lấy bí cùng...”, “Lá lành đùm lá rách”, đoàn kết, tương thân tương ái giúp đỡ lẫn nhau. Ngược lại, nếu lối sống không lành mạnh “Nhà nào biết nhà đó”, “Đền nhà ai nhà ấy rặng”, họ sẽ sống thờ ơ lãnh đạm, ích kỉ, hẹp hòi khi người khác gặp khó khăn hoạn nạn. Một lối sống đẹp phải là lối sống hòa nhập và hợp tác, đề cao tính cộng đồng vì lợi ích của tập thể và của xã hội, dám phê phán đấu tranh với những cái xấu, cái tiêu cực để bảo vệ, giữ gìn những giá trị chuẩn mực chung của xã hội

Trong xu thế hội nhập của đất nước, đời sống vật chất và tinh thần của sinh viên ngày càng được nâng cao, điều kiện học tập, sinh hoạt giải trí ngày càng phong phú, đa dạng và phức tạp. Những mặt trái, mặt tiêu cực của nền kinh tế thị trường đã làm cho một số giá trị được xem là những chuẩn mực trong lối sống và văn hóa giao

tiếp - ứng xử của cộng đồng bị xáo trộn và ít nhiều cũng ảnh hưởng tới lối sống và văn hóa - giao tiếp của sinh viên ở trong và ngoài nhà trường. Do nhận thức không đúng hoặc do các nguyên nhân khách quan khác, không ít sinh viên đã tiếp thu các tư tưởng văn hóa nước ngoài một cách máy móc thiếu chọn lọc, sống đua đòi buông thả, chạy theo lối sống vật chất tầm thường, thiếu tôn trọng các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Để sinh viên có lối sống đẹp, giao tiếp - ứng xử có văn hóa cần phải kết hợp cả gia đình, nhà trường và xã hội, trong đó vai trò của nhà trường đặc biệt quan trọng.

2. Thực trạng, nguyên nhân lối sống và văn hóa giao tiếp của sinh viên Trường Đại học Phú Yên

Khảo sát 300 sinh viên Trường Đại học Phú Yên về thực trạng lối sống và văn hóa giao tiếp trong nhận thức, thái độ và biểu hiện trong học tập, quan hệ với giáo viên, với bạn bè, với bản thân, với xã hội và một số mặt trong đời sống xã hội qua một số tiêu chí. Tổng hợp kết quả thu được như sau:

Nhận thức, thái độ và biểu hiện về lối sống và văn hóa giao tiếp của sinh viên Trường Đại học Phú Yên

STT	Tiêu chí	Kết quả	
		Số lượng	Tỷ lệ %
1. Nhận thức về vai trò của VHGT	Cần thiết phát triển văn hóa giao tiếp	262	87,3
	Không cần thiết phát triển văn hóa giao tiếp	38	12,7
2. Về mục đích học tập	Để có tri thức, có nghề nghiệp, có cơ hội thành đạt	243	81
	Để có bằng cấp, có địa vị xã hội	57	19
3. Về thái độ học tập, thi cử	Nghiêm túc, đúng đắn trong học tập, thực hiện quy chế thi	172	57,3

	Lười học, đi học trễ, trốn học, vi phạm quy chế thi: trao đổi, chép bài của bạn, sử dụng tài liệu	128	42,7
4. Thái độ đối với giáo viên	Tôn trọng thầy cô giáo	258	86
	Có thái độ xem thường, ngạo mạn	42	14
5. Thái độ đối với bạn bè	Quan hệ, ứng xử đúng mực với bạn bè	232	77,3
	Ít quan tâm chia sẻ với bạn bè, nói năng thiếu văn hóa (nói tục, chửi thề)	68	22,7
6. Thái độ đối với người khác	Quan tâm, chia sẻ giúp đỡ người khác khi họ khó khăn	218	72,7
	Ít quan tâm	82	27,3
7. Đối với những hành vi xấu	Lên án, phê phán	195	65
	Không tỏ thái độ, hoặc dung túng, bao che	115	35
8. Với văn hóa phẩm độc hại	Kiên quyết từ chối không xem	247	82,3
	Xem để biết	53	17,7
9. Lựa chọn cuộc sống vật chất	Chi tiêu tiết kiệm hợp với hoàn cảnh của gia đình	256	85,3
	Đua đòi, chưng diện, chạy theo mốt, tiêu xài lãng phí không có kế hoạch	44	14,7
10. Tham gia các hoạt động của trường, lớp	Tham gia nhiệt tình, có trách nhiệm các hoạt động, phong trào của trường, lớp	223	74,3
	Không tham gia hoặc tham gia vì có lợi cho bản thân	77	25,7
11. Sử dụng thời gian rảnh rỗi	Học thêm ngoại ngữ, vi tính, tham gia công tác xã hội	201	67
	Đọc báo, xem ti vi, tán gẫu với bạn bè lúc rảnh rỗi	99	33

Qua bảng số liệu trên chúng tôi nhận thấy:

- Đa phần sinh viên đều nhận thức đúng đắn về các giá trị văn hóa giao tiếp và sự cần thiết phát triển văn hóa giao tiếp và biểu hiện tương đối phù hợp (87,3%). Tuy nhiên, còn một bộ phận sinh viên (12,7%) nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ về vấn đề này nên trong lối sống, trong giao tiếp - ứng xử còn có những biểu hiện lệch lạc chưa phù hợp với chuẩn mực.

Hoạt động học là hoạt động chủ đạo của sinh viên, phần lớn sinh viên vào học đại học với mục đích là để có tri thức và nghề nghiệp ổn định (81%) và cũng là điều kiện để thành đạt trong cuộc sống. Đó cũng là động cơ chính đáng phản ánh được yêu cầu của sự phát triển xã hội, đây là một sự định hướng đúng của sinh viên vì muốn có nghề nghiệp thì phải có tri thức, có tri thức mới có nghề nghiệp và có cơ hội để thành

đạt. Số sinh viên học với mục đích để có bằng cấp, có địa vị xã hội chiếm tỷ lệ ít (19%).

Về thái độ học tập, thi cử: Số lượng sinh viên có thái độ nghiêm túc, đúng đắn trong học tập, thực hiện quy chế thi chưa cao (57,3%), hiện tượng sinh viên lười học, đi học trễ, trốn học, vi phạm quy chế thi: trao đổi, chép bài của bạn, sử dụng tài liệu còn diễn ra khá phổ biến (42,7%). Đây thực sự là vấn đề đáng lo ngại và cần phải được quan tâm vì nó ảnh hưởng đến “thương hiệu”, chất lượng đào tạo của nhà trường.

Trong giao tiếp - ứng xử, phần lớn sinh viên đã có cách ứng xử đúng mực với thầy cô (86%), với bạn bè (77,3%), với người khác (72,7%). Tuy nhiên, hiện tượng xem thường, vô lễ ngạo mạn với thầy cô giáo (14%), nói năng thiếu văn hóa, nói tục, chửi thề trong quan hệ với bạn bè (22,7%), ít quan tâm đến người khác (27,3%), số lượng không nhiều nhưng cũng ảnh hưởng không nhỏ đến văn hóa giao tiếp của sinh viên trong nhà trường đại học.

Trước những hành vi xấu xảy ra trong nhà trường và ngoài xã hội, số sinh viên tỏ thái độ phê phán, lên án khá cao (65%), điều này cũng thể hiện tính thẳng thắn, cương trực của sinh viên thời nay. Số sinh viên không tỏ thái độ, hoặc dung túng, bao che chiếm tỷ lệ thấp (35%) số sinh viên này có thể họ sợ hậu quả xấu, sợ liên lụy đến bản thân (tránh voi chẳng xấu mặt nào) hoặc họ cho rằng đó không phải việc của mình.

Sống trong thời kì “mở cửa”, sinh viên có điều kiện, phương tiện để mở rộng tri thức và cũng có cơ hội tiếp xúc với nhiều loại văn hóa phẩm không lành mạnh làm suy thoái nhân cách của một số sinh viên. Tuy nhiên, qua số liệu cho thấy có 82,3% sinh viên kiên quyết từ chối không xem, không đọc các loại văn hóa phẩm độc

hại. Điều đó chứng tỏ đa số sinh viên đã biết làm chủ được bản thân để không bị lôi cuốn vào những cái xấu. Số sinh viên tò mò “xem để biết” mặc dù không nhiều (17,7%) nhưng cũng cần có biện pháp giáo dục ngay để khắc phục lối giải trí thiếu lành mạnh trong đời sống của sinh viên.

Sinh viên Trường Đại học Phú Yên hầu hết đến từ nhiều huyện thị khác nhau trong tỉnh, một số từ các tỉnh, thành phố khác trong nước, gia đình nhiều em còn khó khăn khi học xa nhà. Do vậy, trong lựa chọn cuộc sống vật chất, nhiều sinh viên có ý thức tiết kiệm, chi tiêu có kế hoạch phù hợp với hoàn cảnh của gia đình (85,3%). Trong các hoạt động của trường, lớp sinh viên tham gia nhiệt tình (74,3%) và coi đó là trách nhiệm của mình, đó cũng là một nét nổi bật của sinh viên ngày nay, số sinh viên không tham gia hoặc tham gia vì có lợi cho bản thân chiếm tỷ lệ thấp (25,7%).

Ngoài thời gian học tập, sinh viên cũng có những hình thức sinh hoạt, giải trí khác nhau. Số lượng sinh viên chọn học thêm tin học, ngoại ngữ khá cao (67%), các em đã xác định được những việc làm có ích cho bản thân và cho xã hội.

Qua số liệu trên cũng có thể thấy được số đông sinh viên của Trường đại học Phú Yên có nhận thức đúng về sự cần thiết về văn hóa giao tiếp, có lối sống tích cực và có trách nhiệm với xã hội. Tuy nhiên, trong sự thống nhất giữa nhận thức với thái độ, với hành vi và thói quen hành vi chưa cao. Sự hạn chế về văn hóa giao tiếp của sinh viên trong lối sống của sinh viên có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau:

* Nguyên nhân chủ quan: Phần lớn sinh viên trong nhà trường còn thiếu những kiến thức cơ bản về giao tiếp (85,7%). Trong các yếu tố hình thành lối sống và văn hóa giao tiếp - ứng xử không thể thiếu yếu tố tự giáo dục, chỉ khi bản thân mỗi sinh

viên nhận thức rõ sự cần thiết phải tự rèn luyện, tự tu dưỡng thì mới có một lối sống lành mạnh và đó cũng là cơ sở để phát triển văn hóa giao tiếp. Ở nhà trường phổ thông học sinh chưa được trang bị những kiến thức giao tiếp một cách cơ bản và có hệ thống. Trong nhà trường đại học, vì là học phần tự chọn nên chỉ có một số ít khoa, lớp (CC10QT-KD; CC12GCD01; C11GTH01,02; DC11SSI01; DC12SSI01), chọn học phần “nhập môn khoa học giao tiếp và kỹ năng giao tiếp”

trong chương trình giảng dạy và học tập cho sinh viên, số đông sinh viên có cơ hội được học là rất ít. Vốn ngôn ngữ hạn chế, thiếu từ ngữ để biểu đạt (chiếm tỷ lệ 78,9%), đặc điểm tính cách của bản thân là những thuộc tính tâm lý khó thay đổi (chiếm tỷ lệ 65,7%) cũng ảnh hưởng đến lối sống văn hóa giao tiếp của sinh viên.

* Nguyên nhân khách quan: Ngoài nguyên nhân chủ quan nêu trên, môi trường và tính chất học ở đại học có đặc điểm riêng (chiếm tỷ lệ 54,2%), đặc biệt đối với những sinh viên năm thứ nhất mới bước vào trường đại học với nhiều điều mới lạ, chưa quen với phương pháp dạy và học mới. Môi trường giao tiếp hạn chế cũng là nguyên nhân khách quan được sinh viên đề cập (chiếm tỷ lệ 45,4%), vì sống xa gia đình, bạn bè thân không nhiều, với sự quản lý chặt chẽ của nhà trường (nhất là sinh viên nội trú) thì phạm vi và các mối quan hệ giao tiếp cũng bị hạn chế. Ngoài ra việc tập dượt các kỹ năng giao tiếp cho sinh viên thông qua các hoạt động cũng chưa được đặc biệt coi trọng, thường mang tính chất phong trào. Trong môi trường giáo dục của nhà trường, gia đình và xã hội còn tồn tại những hiện tượng thiếu gương mẫu trong lối sống, cách nói năng, hành vi ứng xử, ăn mặc... của một số bậc phụ huynh, thầy, cô giáo, viên chức trong và ngoài nhà trường.

Việc quản lý sinh viên nhất là sinh viên ngoại trú mặc dù đã có sự phối hợp giữa nhà trường và chính quyền địa phương, các chủ nhà trọ nhưng cũng còn gặp nhiều khó khăn nên còn nhiều sinh viên trong sinh hoạt còn thiếu ngăn nắp, sống tùy tiện, dễ dãi, buông thả, đua đòi chơi bời, lãng phí thời gian, tiền bạc.

Trên đây là những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những hành vi lệch chuẩn trong lối sống và văn hóa giao tiếp - ứng xử của sinh viên. Để khắc phục những hiện tượng tiêu cực trên cần phải có biện pháp giáo dục một cách thống nhất, đồng bộ của cả nhà trường, gia đình và xã hội vào các mặt nhận thức, thái độ và hành vi của sinh viên.

3. Biện pháp giáo dục lối sống và văn hóa giao tiếp cho sinh viên Trường Đại học Phú Yên

Lối sống, văn hóa giao tiếp - ứng xử của con người được hình thành bằng nhiều con đường khác nhau: thông qua quá trình giáo dục của nhà trường và xã hội; qua quá trình tích lũy kinh nghiệm của mỗi cá nhân; thông qua truyền thống văn hóa của dân tộc, vùng miền, gia đình, làng, xã... Mỗi người trong quá trình phát triển văn hóa giao tiếp cần phải luôn trau dồi, học hỏi để tự hoàn thiện bản thân. Từ thực trạng và những nguyên nhân nêu trên, chúng tôi nhận thấy muốn giáo dục lối sống và văn hóa giao tiếp cho sinh viên Trường Đại học Phú Yên cần phải giáo dục trên cả ba mặt: giáo dục ý thức, giáo dục thái độ, niềm tin và giáo dục kỹ năng văn hóa giao tiếp cho sinh viên.

3.1. Giáo dục ý thức về lối sống, văn hóa giao tiếp

Muốn có hành vi và thói quen hành vi văn hóa, sinh viên cần nắm được các giá trị chuẩn mực chung của xã hội về văn hóa giao tiếp, đó là cơ sở để họ có được những

hành vi phù hợp với các chuẩn mực xã hội.

- Trong quá trình dạy học, nhà trường, các khoa quản lý sinh viên cần nghiên cứu để đưa những học phần về giao tiếp, giao tiếp sư phạm, kỹ năng giao tiếp... vào trong chương trình chính khóa, phối hợp với Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên, Khoa Tâm lý – Giáo dục để tổ chức các buổi hội thảo, câu lạc bộ, báo cáo chuyên đề... về các nội dung liên quan đến lối sống, văn hóa giao tiếp cho sinh viên nhằm trang bị hệ thống tri thức về các chuẩn mực văn hóa giao tiếp cho sinh viên trong nhà trường. Kịp thời nêu những gương tốt của sinh viên trong học tập, tu dưỡng rèn luyện để các em chuyển thành hành động cụ thể của bản thân trong quá trình sống và hoạt động.

- Tích cực hóa hoạt động học tập của sinh viên bằng cách đổi mới phương pháp dạy học, tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện nhiệm vụ học tập thông qua hoạt động, qua sự tương tác với các thành viên khác trong tập thể. Đó chính là cơ hội để sinh viên có điều kiện để thể hiện mình, rèn luyện ngôn ngữ, học tập kinh nghiệm giao tiếp của người khác, đối chiếu mình với bạn để tự hoàn thiện bản thân.

- Gia đình là trường học đầu tiên của mỗi người, ở đó mỗi cá nhân học được cách sống, cách đối nhân xử thế, học cách làm người. Lối sống, cách ứng xử của các thành viên trong gia đình được phản ánh qua lối sống, cách ứng xử của từng thành viên. Gia đình cần trang bị cho các em khả năng phân biệt giữa cái xấu và cái tốt, nhận biết được những cái xấu, cái tiêu cực đang tác động vào cuộc sống của các em. Cần quan tâm theo dõi, động viên khi các em có những hành vi tốt trong văn hóa giao tiếp đồng, kịp thời nhắc nhở nghiêm khắc con em mình khi các em có sự nhận thức lệch lạc, thiếu văn hóa trong lối sống, cách giao

tiếp - ứng xử.

- Để nâng cao ý thức về lối sống, văn hóa giao tiếp, mỗi sinh viên cần tự đánh giá được những ưu nhược điểm của bản thân, biết lựa chọn cho mình một lối sống phù hợp, biết tự kiểm chế, tự kiểm soát, biết làm chủ bản thân, tự bảo vệ được mình trước những ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường xã hội.

3.2. Giáo dục thái độ về lối sống, văn hóa giao tiếp

Giáo dục ý thức về lối sống, văn hóa giao tiếp chỉ là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Nhận thức đúng là cơ sở để hình thành tình cảm, thái độ, niềm tin cho sinh viên, niềm tin là động lực, là sức mạnh để chuyển hóa ý thức thành hành vi. Trong nhiều trường hợp có nhận thức đúng chưa chắc đã có hành động đúng, có khi còn xuyên tạc, bóp méo sự vật (yêu nên tốt, ghét nên xấu; Yêu nhau củ ấu cũng tròn; không ưa thì dưa hóa dòi...). Vì vậy, cần phải bồi dưỡng những tình cảm, thái độ đúng đắn, tốt đẹp cho sinh viên bằng các biện pháp sau:

- Xây dựng môi trường văn hóa giao tiếp lành mạnh thông qua sự gương mẫu của cán bộ, giảng viên, qua các hoạt động văn hóa trong trường, tăng cường đối thoại với sinh viên về công tác đào tạo và đạo đức nghề nghiệp, về văn hóa giao tiếp, cách ứng xử, thái độ phục vụ của nhân viên để khắc phục những hạn chế và giải quyết những vướng mắc khi gặp phải.

- Các khoa quản lý sinh viên, Phòng Công tác học sinh sinh viên, cố vấn học tập các lớp cần chú trọng xây dựng tập thể sinh viên vững mạnh, đoàn kết thân ái, thẳng thắn góp ý giúp nhau trong hoạt động để cùng tiến bộ. Xây dựng dư luận xã hội đúng đắn lành mạnh, đẩy mạnh phong trào phê bình và tự phê bình trong tập thể sinh viên, có những hình thức khen thưởng động

viên kịp thời những cá nhân có thành tích tốt trong học tập, sinh hoạt và kỷ luật nghiêm với những cá nhân có lối sống, giao tiếp - ứng xử thiếu văn hóa.

- Trong đánh giá sinh viên cần công bằng, khách quan, chính xác, kịp thời tạo cho sinh viên có thái độ đúng và niềm tin vững chắc vào các lực lượng giáo dục trong nhà trường.

- Gia đình cần quan tâm đến lối sống, quan hệ, cách ứng xử của con em mình. Duy trì mối liên hệ với nhà trường và chủ các nhà trọ (với sinh viên ngoại trú) nơi con em mình sống, học tập và sinh hoạt để tăng cường công tác quản lý sinh viên.

3.3. Giáo dục kỹ năng văn hóa giao tiếp - ứng xử

Nhận thức, thái độ, niềm tin được thể hiện trong hành vi văn hóa giao tiếp. Hành vi, thói quen văn hóa là mục đích cuối cùng của quá trình giáo dục, là kỹ năng cuộc sống, là kết quả của nhận thức, là biểu hiện cụ thể và sinh động của thái độ, niềm tin của con người. Để có sự thống nhất giữa nhận thức, thái độ, niềm tin và hành vi đạo đức trong lối sống, văn hóa giao tiếp của sinh viên đó là một quá trình lâu dài, phức tạp có sự tác động giáo dục thường xuyên và thống nhất của tất cả các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

- Nâng cao nhu cầu, mở rộng phạm vi giao tiếp bằng cách lôi cuốn sinh viên tích cực tham gia vào các hoạt động (vui chơi giải trí, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao...) với nhiều hình thức đa dạng, hấp dẫn, lành mạnh. Thường xuyên tổ chức, khích lệ sinh viên tham gia các hoạt động xã hội (chăm sóc người tàn tật, neo đơn không nơi nương tựa; hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hướng về cội nguồn...) nhằm khơi dậy, phát huy tinh thần vì cộng đồng qua đó làm thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi của sinh viên, nâng cao tinh thần trách nhiệm

của bản thân trong việc rèn luyện đạo đức, tác phong, lối sống, tự giác hành động theo những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, trong đó có các chuẩn mực về lối sống, văn hóa giao tiếp - ứng xử.

- Trong dạy học, giảng viên có thể đưa ra các tình huống giao tiếp ứng xử (các bài tập đoán tâm trạng qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, lời nói; các bài tập xử lý tình huống trong giao tiếp - ứng xử) nhằm tạo cơ hội cho sinh viên tập luyện, thể nghiệm để hình thành kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa.

- Mỗi giảng viên phải thực sự là tấm gương tốt trong lối sống, hành vi giao tiếp - ứng xử để sinh viên noi theo. Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa giảng viên, với sinh viên trong nhà trường, tạo bầu không khí dân chủ, lành mạnh trong các hoạt động sư phạm.

- Bản thân mỗi sinh viên cần nhận thức rõ sự cần thiết của văn hóa giao tiếp, tự giác kiên trì rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu không ngừng để hoàn thiện nhân cách của bản thân đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Giảng viên cần chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kết hợp tốt giữa lý thuyết và thực hành, coi trọng các giờ thảo luận, xêmina do sinh viên tổ chức, điều khiển. Khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong học tập, thi cử, nhắc nhở, uốn nắn, xử lý nghiêm những sinh viên vi phạm những quy định chung của nhà trường.

4. Kết luận: Lối sống, văn hóa giao tiếp của một dân tộc, một xã hội là những nguyên tắc, những chuẩn mực văn hóa, đạo đức, thẩm mỹ... được biểu hiện ở lối sống, phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa chung của xã hội, dân tộc đó. Những nguyên tắc, chuẩn mực trên là cơ sở để mỗi cá nhân, mỗi nhóm người xây dựng cho

mình một lối sống phù hợp. Giáo dục lối sống, văn hóa giao tiếp cho sinh viên - những chủ nhân tương lai của đất nước trong nhà trường đại học là một nhiệm vụ rất quan trọng. Công việc này cần phải được tiến hành trên cả ba mặt: nâng cao

nhận thức, giáo dục thái độ, hình thành hành vi và thói quen hành vi hợp chuẩn mực, cần có sự phối hợp thống nhất của gia đình, nhà trường, xã hội, đặc biệt là sự nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện của bản thân mỗi sinh viên□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hoàng Anh, Nguyễn Thanh Bình, Vũ Kim Thanh (2003), *Giáo trình tâm lý học giao tiếp*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thanh Bình (2007), *Giáo trình giáo dục kỹ năng sống*, Nxb Đại học Sư phạm.
- [3] Phạm Minh Hạc, Phan Huy Lê, Vũ Văn Tảo, Lê Hữu Tăng (1996), *Vấn đề con người trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa*, Nxb Chính trị Quốc gia.
- [4] Trần Tuấn Lộ (1994), *Tâm lý học giao tiếp*, Nxb Đại học Sư phạm.
- [5] Phùng Đình Mẫn (2008), *Giáo dục đạo đức cho học sinh sinh viên trong bối cảnh nền kinh tế thị trường và hội nhập của nước ta hiện nay*, *Tạp chí tâm lý học số 11*, Công ty in Thủy Lợi.
- [6] Hải Yến, Mạnh Quỳnh (2006), *Nghệ thuật ứng xử sư phạm*, Nxb Đại học Quốc gia.

Abstract

Educating the lifestyle and communicative culture for the students at Phu Yen University

Students' lifestyles are shown in their communicative - behavior cultural activities, teaching the lifestyles is also teaching how to conduct communicative - behavior culture. In the universities, besides the good lifestyles, students' communicative - behavior culture still remains some negative signals and lacks of cultural behavior in communication. This requires much attention and appropriate educational measures by schools and educational institutes. Teaching lifestyles and communicative culture for students must be carried out in three ways: raising their awareness, educating their attitudes and building up the standard habits and behaviors. There should be a combination among the family, the school, and the society and especially the efforts in the training process of each individual student.

Keyword: Lifestyle, communicative culture, behavior, students